

**TỔNG CÔNG TY
THUỐC LÁ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2021

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số đến: 686

Ngày đến: 25/6/2021

Nơi gửi: Công ty Thuốc lá Thăng Long

Số, KH văn bản: 645/BC-TLTL

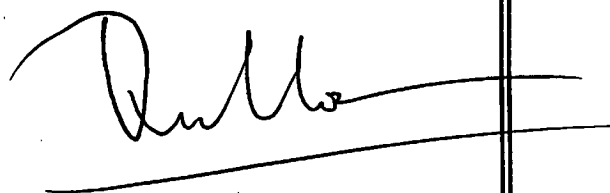
Ngày văn bản: 18/6/2021

Ban xử lý chính: VPHĐTV

Ban phối hợp: B.TGĐN, CLKHKD, TCKT, TT, TCNS, ĐT b/c HĐTV, BTGD.

Hạn giải quyết văn bản:

Phê duyệt của Lãnh đạo Tổng công ty



Ghi chú: Bản chính văn bản lưu tại : VPHĐTV

Số: 645 /BC-TLTL

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2021

TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM	
PHÍA BẮC	
ĐẾN	Số: 686.....
	Ngày: 25/6/2021
Chuyển: VP.HĐTV, TGDN,	CUKHO,
Số và ký hiệu HS: VP.HĐTV.....	TKCT, TT, TCNS, ĐT

BÁO CÁO

**Đánh giá về kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh
hàng năm và 03 năm gần nhất
(Năm báo cáo 2020)**

b/c HĐTV, BTGD

A - BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HÀNG NĂM CỦA CÔNG TY

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập: Thành lập ngày 06/01/1957.
- Vốn điều lệ đến ngày 31/12/2020: 2.101.899.875.000 đồng.
- Các sự kiện khác:
 - + Năm 2020: Đã hoàn thành Dự án tổng thể di dời Công ty từ 235 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội lên trụ sở mới.
 - + Ngày 06/01/2021, Công ty Thuốc lá Thăng Long khánh thành trụ sở làm việc mới tại Lô CN01, Khu Công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

2. Quá trình phát triển:

2.1. Chức năng, nhiệm vụ của Công ty:

- Chức năng: Là doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, chức năng chính của Công ty Thuốc lá Thăng Long là sản xuất và kinh doanh thuốc lá điều theo quy định của pháp luật.
- Nhiệm vụ:
 - + Tiếp nhận, bảo toàn và phát triển vốn, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh do Tổng công ty giao và các quyết định của Tổng công ty trong từng giai đoạn phát triển cụ thể.
 - + Tổ chức sản xuất theo đúng quy trình công nghệ sản xuất thuốc lá, thực hiện đầy đủ các quy định về chất lượng sản phẩm, các biện pháp an toàn lao động cũng như các giải pháp bảo vệ môi trường.
 - + Tham gia hoạt động xuất khẩu thuốc lá bao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ sản xuất thuốc lá bao.
 - + Trích nộp để hình thành các quỹ tập trung của Tổng công ty theo quy định tại Điều lệ và Quy chế tài chính.
 - + Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2015, hệ thống tiêu chuẩn an toàn đối với môi trường.



2.2. Mục tiêu kinh doanh:

Duy trì và củng cố vị thế thống lĩnh tại thị trường thuốc lá điếu khu vực phía Bắc, từng bước phát triển vào thị trường phía Nam. Tiếp tục phát triển sản phẩm chiến lược mang thương hiệu Thăng Long, thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản phẩm theo hướng tăng tỷ lệ sản phẩm cao cấp và cận cao cấp. Đẩy mạnh phát triển thị trường xuất khẩu hướng tới xuất khẩu các sản phẩm thương hiệu của Công ty.

2.3. Ngành, nghề kinh doanh chính:

Sản xuất, kinh doanh thuốc lá điếu; xuất, nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh và các ngành, nghề kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

2.4. Quy chế hoạt động:

Các Quy chế đã được Công ty ban hành:

STT	Danh mục các văn bản
1	Quy chế công tác cán bộ
2	Quy chế hoạt động của HĐQT
3	Quy chế công bố thông tin
4	Quy chế tổ chức và hoạt động kiểm soát nội bộ
5	Quy chế quản lý, phân phối và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ thưởng người quản lý
6	Quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty Thuốc lá Thăng Long
7	Quy chế bán hàng
8	Quy chế hoạt động của kiểm soát viên công ty Thuốc lá Bắc Sơn
9	Quy chế hoạt động của kiểm soát viên công ty Thuốc lá Đà Nẵng
10	Quy chế hoạt động của kiểm soát viên công ty Thuốc lá Thanh Hóa
11	Quy chế phát triển sản phẩm mới
12	Quy chế xét duyệt sáng kiến cải tiến kỹ thuật
13	Quy chế công tác văn thư, lưu trữ (Ban hành theo QĐ số 513/QĐ-TLTL ngày 14/11/2017, được sửa đổi, bổ sung theo QĐ số 704/QĐ-TLTL ngày 28/10/2020)
14	Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Công ty Thuốc lá Thăng Long tại thành phố Hồ Chí Minh
15	Quy chế quản lý tài chính công ty Thuốc lá Thăng Long
16	Quy chế giám sát tài chính đối với doanh nghiệp là Công ty con và Công ty liên kết của Công ty Thuốc lá Thăng Long
17	Quy chế chi tiêu nội bộ (Ban hành theo Quyết định số 608/QĐ-TLTL ngày 28/12/2017, được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 707/QĐ-TLTL ngày 28/10/2020)
18	Quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bắc Sơn
19	Quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hóa

STT	Danh mục các văn bản
20	Quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH Thuốc lá Đà Nẵng
21	Quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật nội bộ
22	Quy chế phối hợp giải quyết công việc giữa các đơn vị
23	Quy chế dự trữ và bảo quản nguyên liệu của Công ty Thuốc lá Thăng Long
24	Quy chế hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên
25	Quy chế dân chủ ở cơ sở tại Công ty Thuốc lá Thăng Long
26	Quy chế Người đại diện phần vốn của Công ty Thuốc lá Thăng Long đầu tư vào doanh nghiệp
27	Quy chế về chính sách đối với cán bộ, công nhân viên hưu trí do Công ty Thuốc lá Thăng Long quản lý
28	Quy chế văn hóa doanh nghiệp của Công ty Thuốc lá Thăng Long
29	Quy chế khoa học và công nghệ của Công ty Thuốc lá Thăng Long
30	Quy chế nâng bậc lương, chuyển ngạch lương, nâng lương sớm, rút ngắn thời hạn nâng bậc lương đối với người lao động
31	Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát nội bộ của Công ty Thuốc lá Thăng Long
32	Quy chế hoạt động Hội đồng mẫu nguyên liệu thuốc lá của Công ty Thuốc lá Thăng Long
33	Quy chế quản lý nợ
34	Quy chế quản lý, sử dụng và thanh lý tài sản của Công ty Thuốc lá Thăng Long

3. Định hướng phát triển

3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Là đơn vị sản xuất kinh doanh các sản phẩm thuốc lá hàng đầu của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, sức cạnh tranh của Nhóm Công ty. Chủ động đề ra các giải pháp nhằm tiếp tục phát triển thị trường trong và ngoài nước. Chú trọng sức cạnh tranh cho các sản phẩm chủ lực, không ngừng đẩy mạnh phát triển các sản phẩm cao cấp và cận cao cấp.

- Phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái; chăm lo đời sống, sức khỏe và môi trường làm việc cho CBCNV Công ty; thực hiện trách nhiệm xã hội, quan tâm đến sức khỏe cộng đồng.

3.2. Tóm tắt những nội dung chính về chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Chuẩn hóa hệ thống quản trị nội bộ, tăng cường ứng dụng các hệ thống quản trị tiên tiến, hiện đại để thích ứng với môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt. Cùng cố uy tín và thương hiệu Công ty.

00106
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỰC THI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- Tối ưu hóa tổ chức sản xuất thuốc lá trong toàn Nhóm Công ty nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, khai thác hiệu quả năng lực sản xuất và máy móc thiết bị đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường.

- Cơ cấu lại sản phẩm nội địa của Công ty theo hướng tập trung cho sản phẩm chủ lực và các thị trường truyền thống, đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới thuộc phân khúc cận cao cấp và cao cấp.

- Đa dạng hóa các sản phẩm xuất khẩu nhằm tiếp cận với các thị trường khó tính; củng cố quan hệ với các đối tác truyền thống, tìm kiếm các khách hàng mới chú trọng phát triển thêm thị trường các nước đang phát triển, khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

- Tăng cường đầu tư đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tập trung chú trọng các khía cạnh kỹ thuật phối chế, kỹ thuật vận hành sửa chữa máy móc thiết bị và nhân lực quản trị trung, cao cấp.

- Đầu tư hiện đại hóa máy móc thiết bị sản xuất, nâng cao chất lượng công nghệ phối chế tạo bước đột phá về chất lượng sản phẩm, khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước.

II. BÁO CÁO CHUNG VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm.

- Nhìn chung, năm 2020 thị trường nội địa của Công ty về cơ bản vẫn giữ được tốc độ tiêu thụ ổn định các sản phẩm chủ lực mang nhãn hiệu Thăng Long (Thăng Long bao cứng, Thăng Long bao mềm và Thăng Long Slim), góp phần hoàn thành tốt kế hoạch tiêu thụ thuốc bao nội địa. Thị trường xuất khẩu tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng sản lượng tiêu thụ. Hoạt động theo mô hình Nhóm công ty đã góp phần hạn chế cạnh tranh nội bộ, hướng cạnh tranh ra ngoài.

- Bên cạnh đó, sự ổn định nền kinh tế vĩ mô cùng chính sách quản lý chặt của Nhà nước tại các vùng biên giới trong năm vừa qua, đặc biệt là khi dịch Covid -19 bùng phát đã ngăn chặn đáng kể thuốc lá nhập lậu, giúp cho các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá trong nước, trong đó có Công ty Thuốc lá Thăng Long có cơ hội để tăng trưởng sản lượng nội tiêu.

- Công ty mẹ tiếp tục cân đối hỗ trợ các công ty con gia công sản phẩm thuốc lá bao, sợi thuốc lá đảm bảo công ăn việc làm, góp phần nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động của các Công ty con, đồng thời đáp ứng đủ sản lượng theo nhu cầu của thị trường.

- Trong công tác quản lý tài chính: Chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, đảm bảo chính xác, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước; Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chủ động đề ra các giải pháp để từng bước giảm tiêu hao vật tư, giảm tỷ lệ phế phẩm, tận dụng phế liệu, hạ giá thành sản phẩm. Thực hiện đa dạng hóa các nhà cung cấp, tăng tính cạnh tranh để đảm bảo lợi thế trong thương thảo giảm giá vật tư, nguyên liệu đầu vào; Khai thác nguồn vốn vay với lãi suất bình quân thấp hơn mặt bằng lãi suất cho vay chung của hệ thống ngân hàng thương mại, tiết giảm chi phí; bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn qua các năm.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch của Công ty

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	TH 2020	TH2020/ KH2020 (%)
A	B	1	2	3=2/1
1. Sản lượng tiêu thụ	Triệu bao	1.432,00	1.532,65	107,03
- Nội địa	"	952,00	991,14	104,11
- Xuất khẩu	"	480,00	541,51	112,81
2. Doanh Thu (không thuế TTĐB)	Tr. đồng	5.190.400	5.618.367	108,25
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	168.500	171.340	101,69
4. Nộp Ngân sách (3 loại thuế)	Tr. đồng	3.524.645	3.593.741	101,96

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm.

Trong năm 2020, Công ty mẹ - Công ty Thuốc lá Thăng Long đã hoàn thành Dự án tổng thể di dời Công ty từ 235 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội lên trụ sở mới và khánh thành trụ sở làm việc mới tại Lô CN01, Khu Công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.1 Thuận lợi

Các Bộ ban ngành, Ủy ban Quản lý Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, Tổng công ty đã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ có hiệu quả. Tinh thần đoàn kết, phối hợp giữa các đơn vị thành viên trong Tổng công ty nói chung và Nhóm Công ty nói riêng ngày càng được củng cố và phát triển theo đúng định hướng. Hệ thống phân phối Vinataba tiếp tục phát huy hiệu quả trong dài hạn. Nhóm Công ty đã phát huy và khai thác được sức mạnh tổng hợp, mở rộng thị phần, nâng cao uy tín thương hiệu, tập trung vốn và các nguồn lực khác nâng cao năng lực cạnh tranh cho toàn Nhóm Công ty. Công ty mẹ tiếp tục khai thác hiệu quả thương hiệu Thăng Long tại thị trường nội tiêu.

Uy tín, thương hiệu và vị thế của Công ty trên thị trường được củng cố và phát triển. Công tác quản lý, quản trị hệ thống được quan tâm, đầu tư hiệu quả, lao động có kinh nghiệm, trình độ, chuyên nghiệp trong công việc cùng sự đoàn kết đồng lòng, nhận thức trong CBCNV tiếp tục được nâng lên là thế mạnh của Công ty trong sản xuất kinh doanh.

4.2 Khó khăn

Năm 2020, tình hình kinh tế xã hội vẫn gặp nhiều khó khăn, kinh tế toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp do ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19 tác động trực tiếp tới kinh tế vĩ mô của đất nước nói chung và của Ngành thuốc lá nói riêng; Hoạt động xuất khẩu bị động, gián đoạn và phụ thuộc vào khách hàng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh của các Công ty trong Nhóm.

Thách thức của quá trình hội nhập nền kinh tế khi có sự tham gia của các tập đoàn thuốc lá thế giới dẫn đến có sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt, đặc biệt là phân khúc trung cấp tại thị trường trong nước. Nhiều nhãn quốc tế có xu hướng hạ giá sản

phẩm, các nhà phân phối áp dụng các chương trình quà tặng, gây ảnh hưởng trực tiếp đến thuốc lá nội địa.

Môi trường kinh doanh và kiểm soát thuốc lá thay đổi theo hướng kiểm soát ngày càng chặt chẽ hơn và có chiều hướng không khuyến khích phát triển sản xuất thuốc lá. Các sản phẩm thuốc lá thế hệ mới như thuốc lá điện tử, thuốc lá gia nhiệt đã vào thị trường Việt Nam một cách không chính thống và được quảng cáo, bán dưới nhiều hình thức, trong khi đó Chính phủ chưa có hành lang pháp lý triệt để nhằm quản lý dòng sản phẩm này, gây ảnh hưởng đến thị trường thuốc lá trong nước.

Công ty phải thực hiện mục tiêu kép: vừa sản xuất kinh doanh, vừa hoàn thành tổng thể Dự án di dời lên Công ty mới (bố trí sản xuất tại 235 Nguyễn Trãi và KCN Quốc Oai cho đến ngày 20/4/2020 chính thức hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty mới).

Vốn chủ sở hữu của Công ty đã được cấp bổ sung, tuy nhiên vẫn chưa tương xứng với quy mô sản xuất kinh doanh ngày một tăng của Công ty. Nguồn vốn lưu động cùng hệ thống cơ sở vật chất, kho tàng còn hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty. Nguồn vốn 500 tỷ đồng từ chuyển mục đích sử dụng đất (tại số 235 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội) trong cơ cấu vốn đầu tư cho Chương trình tổng thể đầu tư di dời chưa được bố trí, dẫn đến việc Công ty phải sử dụng vốn sản xuất kinh doanh để thực hiện đầu tư dự án, bù đắp cho số vốn đầu tư chưa nhận được để đảm bảo tiến độ hoàn thành nhà máy mới và tiến độ di dời Công ty đến địa điểm mới. Vấn đề này đã gây ra khó khăn không nhỏ về vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năng lực sản xuất của các đơn vị trong Nhóm Công ty chưa đồng bộ; cơ cấu máy móc thiết bị của các đơn vị cũng chưa được đầu tư, chuyển đổi kịp thời; cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng đủ cho công tác sản xuất gia công, mở rộng thị trường xuất khẩu cũng đã gây khó khăn cho Nhóm Công ty trong sản xuất. Nguồn nhân lực tại các Công ty con vừa thiếu và yếu, lao động có tay nghề còn ít chưa đáp ứng được nhu cầu, cần có thời gian để đào tạo đội ngũ nhân lực mới lành nghề, có kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu công việc.

5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai.

- Công tác chuyển đổi cơ cấu sản phẩm đang cho những tín hiệu tích cực, tạo nền tảng để tăng trưởng tiêu thụ trong các năm tới.

- Phương hướng kế hoạch trong năm tới là hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đảm bảo đạt hiệu quả, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước. Tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, tăng cường công tác mở rộng và phát triển thị trường, đặc biệt là phát triển sản phẩm mới cao cấp và cận cao cấp. Củng cố và giữ vững tốc độ tiêu thụ sản phẩm chủ lực; Tiếp tục khẳng định uy tín, thương hiệu và vị thế của Công ty trên thị trường trong nước và quốc tế. Khắc phục khó khăn, giành thế chủ động, giữ vững thị trường xuất khẩu, tận dụng khai thác những thị trường có nhiều cơ hội; Đẩy mạnh công tác xuất khẩu trực tiếp.

- Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, triệt để tuân thủ quy trình công nghệ, tạo ý thức tự giác cho mọi thành viên trong Công ty về tôn trọng sản phẩm, tôn trọng người tiêu dùng. Duy trì hiệu quả, hiệu lực Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và Chính sách chất lượng của Công ty.

- Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh. Chủ động linh hoạt phối hợp giữa các đơn vị trong Nhóm Công ty nhằm phát huy năng lực, điều kiện hiện có, khắc phục khó khăn, từng bước tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu suất sử dụng thiết bị, đảm bảo ổn định và phát triển toàn diện sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng vốn, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

III. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Về báo cáo tài chính

- Các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán Công ty phải tuân thủ: Báo cáo tài chính được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), được lập dựa trên các nguyên tắc kế toán phù hợp với quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành tại các Thông tư, Nghị định có hiệu lực tại thời điểm lập báo cáo, Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán độc lập

- Năm 2020 Nhóm Công ty Thuốc lá Thăng Long đã lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long và các Công ty con tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Kiểm toán nội bộ

Công ty không có bộ phận kiểm toán nội bộ. Chức năng này được Ban kiểm soát nội bộ thực hiện.

B. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 03 NĂM GẦN NHẤT (2018-2020)

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm:

- Về sản phẩm tiêu thụ trong 3 năm của Nhóm Công ty lần lượt đạt 1.652,50 triệu bao, 1.790,80 triệu bao và 1.768,38. Trong đó, sản lượng các sản phẩm chủ yếu như Thăng Long bao cứng, Thăng Long bao mềm luôn chiếm trên 50%.

- Về doanh thu:

+ Công ty mẹ - Công ty Thuốc lá Thăng Long: năm 2018: 4.966,64 tỷ đồng; năm 2019: 5.277,34 tỷ đồng; năm 2020: 5.618,37 tỷ đồng.

+ Nhóm Công ty: năm 2018: 6.208,24 tỷ đồng, năm 2019: 6.732,84 tỷ đồng; năm 2020: 6.656,55 tỷ đồng.

- Về lợi nhuận trước thuế:

+ Công ty mẹ - Công ty Thuốc lá Thăng Long: năm 2018: 268,33 tỷ đồng; năm 2019: 275,02 tỷ đồng; năm 2020: 171,34 tỷ đồng.

+ Nhóm Công ty: năm 2018: 303,12 tỷ đồng; năm 2019: 313,31 tỷ đồng; năm 2020: 182,44 tỷ đồng.

- Về nộp ngân sách:

+ Công ty mẹ - Công ty Thuốc lá Thăng Long: năm 2018: 3.503,81 tỷ đồng; năm 2019: 3.951,72 tỷ đồng; năm 2020: 3.910,48 tỷ đồng.

+ Nhóm Công ty: năm 2018: 4.000,71 tỷ đồng; năm 2019: 4.440,16 tỷ đồng; năm 2020: 4.947,89 tỷ đồng.

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm 2018 - 2020:

Năm 2018:

- Dự án di dời, hoàn thành 10 gói thầu, 13 gói thầu quyết liệt triển khai, các gói thầu còn lại hoàn thiện các thủ tục đấu thầu trong thời điểm cuối năm để bước vào thi công đầu năm 2019. Riêng gói thầu vận chuyển, tháo dỡ lắp đặt thiết bị từ Công ty cũ lên được triển khai vào quý IV năm 2019 để phù hợp với tiến độ chung.

- Dự án đầu tư dây chuyền sợi công suất 6 tấn/giờ, năm 2018 triển khai 6/12 gói thầu, 2 gói thầu triển khai ký hợp đồng trong tháng 12/2018 và đẩy nhanh tiến độ đấu thầu các gói thầu còn lại vào năm 2019.

- Dự án đầu tư hệ thống xử lý mùi cho Phân xưởng Sợi, Công ty gấp rút hoàn thiện hồ sơ để thực hiện phê duyệt dự án đầu tư, đấu thầu và triển khai thi công trong quý 1/2019.

- Ngoài ra Công ty cũng triển khai đồng thời các dự án phụ trợ cho dự án di dời bao gồm: Dự án điện nhẹ; Dự án xử lý nước thải; Dự án đấu nối cấp điện từ lưới điện phân phối tới trạm biến áp; Dự án đầu tư hệ thống hút bụi trung tâm phân xưởng bao, ... và các dự án thiết bị khác phục vụ cho nhu cầu sản xuất của Công ty.

- Công tác cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình xây dựng cơ bản của Công ty tại 235 Nguyễn Trãi kịp thời, đáp ứng cho nhu cầu sản xuất, góp phần hoàn thành nhiệm vụ SXKD chung của Công ty năm 2018.

Năm 2019:

- Dự án di dời, đã lựa chọn được các nhà thầu của các gói thầu còn lại (gói 12, 17 và 21), tổ chức thi công hoàn thành nghiệm thu, cơ bản hoàn thành các gói thầu thi công xây dựng vào quý 4/2019. Điều chỉnh thiết kế, dự toán và kế hoạch đấu thầu gói thầu số 17 và gói thầu số 21. Mục tiêu di dời từng phần, di dời trong khi vẫn bảo đảm sản xuất.

- Dự án dây chuyền sợi công suất 6 tấn/giờ, hoàn thành công tác lắp đặt thiết bị, tháng 11/2019 chạy thử và nghiệm thu bàn giao dây chuyền trong tháng 12/2019, đúng với tiến độ đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Ngoài ra công ty cũng đã triển khai đồng thời các dự án phụ trợ cho dự án di dời như Dự án Nội thất nhà điều hành, Dự án bổ sung các hạng mục phụ trợ phục vụ sản xuất, Dự án trạm biến áp và phân phối điện số 3, Dự án đầu tư trần cách nhiệt, dải thoát khói thông trần cách nhiệt, đồng thời cơ bản hoàn thành Dự án điện nhẹ, Dự án xử lý nước thải, Dự án đầu tư hệ thống hút bụi trung tâm phân xưởng bao, Dự án đầu tư máy nén khí không dầu làm mát bằng không khí.

Năm 2020:

Năm 2020, Công ty đã cơ bản hoàn thành chương trình tổng thể đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Thăng Long về trụ sở mới Khu công nghiệp Thạch Thất – Quốc Oai, huyện Quốc Oai, Hà Nội. Công ty tập trung quyết toán các gói thầu thuộc Dự án đầu

tư di dời và Dự án đầu tư dây chuyền chế biến sợi công suất 6 tấn/giờ; dự án đầu tư Hệ thống xử lý mùi cho phân xưởng Sợi được lựa chọn công nghệ tiên tiến, phù hợp với hệ thống dây chuyền sản xuất thuốc sợi, đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh môi trường. Trong năm, Công ty cũng hoàn thành/cơ bản hoàn thành các Dự án phụ trợ phục vụ sản xuất, bao gồm các Dự án:

- Dự án hệ thống xử lý mùi cho Phân xưởng Sợi, năm 2019 Công ty đã đấu thầu lựa chọn nhà thầu; ký hợp đồng gấp rút triển khai thi công. Để hỗ trợ cho quá trình chạy thử và sản xuất Công ty đã có giải pháp mượn Công ty Thuốc lá Sài Gòn - thiết bị xử lý mùi khác tạm thay thế khi dự án chưa kịp hoàn thành. Dịch bệnh Covid 19 ảnh hưởng tới tiến độ lắp đặt của hệ thống do chuyên gia nước ngoài không nhập cảnh đúng lịch trình. Hệ thống xử lý mùi cho phân xưởng sợi hoàn thành lắp đặt cuối tháng 11/2020.

- Dự án đầu tư hệ thống xử lý nước thải;
- Dự án đầu tư hệ thống hút bụi trung tâm phân xưởng bao;
- Dự án đầu tư nội, ngoại thất;
- Dự án đầu tư trần cách nhiệt, dải thoát khói thông trần cách nhiệt;
- Dự án đầu tư hệ thống điện nhẹ;
- Dự án bổ sung các bộ phận, hạng mục xây lắp phục vụ tổ chức sản xuất xuất;
- Dự án đầu tư trạm biến áp và phân phối điện số 3.

Ngoài ra, trong năm 2020, Công ty triển khai bổ sung một số Dự án nhỏ để hoàn thiện cơ sở hạ tầng:

- Dự án 02 nhà để xe phía trước Nhà điều hành;
- Dự án trang thiết bị nhà bếp, nhà ăn;
- Dự án khu tập kết rác thải, sơn chống nóng;

Để hoàn chỉnh, đưa vào sử dụng các dự án đã đầu tư tại mặt bằng nhà máy mới, trong năm 2020 Công ty đã tiến hành các thủ tục nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy và thực hiện quy trình xác nhận công trình bảo vệ môi trường hoàn thành tại Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm:

Trong 03 năm 2018-2020, thay đổi chủ yếu của Công ty Thuốc lá Thăng Long là triển khai thực hiện Chương trình tổng thể đầu tư di dời Công ty với tổng giá trị thực hiện trong 3 năm là khoảng trên 1.000 tỷ đồng.

d) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thuận lợi: Trong giai đoạn 2018-2020 chính sách tiền tệ, chính sách tài chính của Nhà nước được giữ ổn định, lạm phát thấp, lãi suất ổn định, tỷ giá các đồng ngoại tệ tăng nhẹ. Trong khi đó, Công ty Thuốc lá Thăng Long đang trong giai đoạn phát triển mạnh (sản lượng tiêu thụ tăng trưởng liên tiếp qua các năm, kéo theo các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh như doanh thu, nộp ngân sách, lợi nhuận tăng); uy tín, thương hiệu của Công ty ngày càng được khẳng định, thị phần ngày một mở rộng.

- Khó khăn: Chính phủ điều chỉnh tăng mức thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt sản phẩm thuốc lá lên mức 75% từ ngày 01/01/2019 theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt; Phí đóng góp cho Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá tăng lên 2% từ ngày 01/05/2019 tính trên giá tính thuế tiêu thụ đặc

biệt của bao thuốc; cùng với những quy định nghiêm ngặt trong việc kiểm soát thuốc lá, cấm hút thuốc lá nơi công cộng, ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả sản xuất kinh doanh và gây khó khăn cho công tác tiêu thụ sản phẩm.

Bên cạnh sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường nội địa thì thuốc lá nhập lậu ngày một gia tăng và phức tạp đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp và gây thất thu lớn cho ngân sách nhà nước. Công tác chống buôn lậu chưa thực hiện triệt để.

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai.

Tập trung mọi nguồn lực, giữ vững thị trường Miền bắc, phát triển thị trường mới (Miền trung, Miền nam). Ổn định tiêu thụ các sản phẩm chủ đạo, các sản phẩm trung cấp, phát triển các sản phẩm cao cấp và cận cao cấp. Giữ ổn định thị trường xuất khẩu hiện có; tích cực xúc tiến thương mại, tìm các đối tác xuất khẩu trực tiếp mới; tìm kiếm các nhà cung cấp nguyên vật liệu nhập khẩu mới đáp ứng nhu cầu sản xuất.

Xác định những khó khăn nhất định về sức cạnh tranh quyết liệt ở các mức giá, Công ty luôn đặt mục tiêu đảm bảo chất lượng lên hàng đầu. Chính sách chất lượng của Công ty luôn được coi trọng và đang phát huy tác dụng.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY THUỐC LÁ THĂNG LONG (BIỂU 1)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Ư' TH 2021
1	Sản phẩm chủ yếu SX	Triệu bao	742,80	749,51	671,92	787,60
1.1	<i>Thăng Long Bao cứng</i>	<i>Triệu bao</i>	<i>346,53</i>	<i>361,29</i>	<i>296,98</i>	<i>395,60</i>
1.2	<i>Thăng Long bao mềm</i>	<i>"</i>	<i>303,04</i>	<i>300,61</i>	<i>284,24</i>	<i>296,00</i>
1.3	<i>Thăng Long Slim</i>	<i>"</i>	<i>93,24</i>	<i>87,60</i>	<i>90,70</i>	<i>96,00</i>
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu bao	1.385,48	1.440,44	1.532,65	1.475,00
2.1	- Nội tiêu	"	954,31	948,89	991,14	975,00
2.2	- Xuất khẩu	"	431,17	491,55	541,51	500,00
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.966,64	5.277,34	5.618,37	5.423,00
4	Lợi nhuận trước thuế	"	268,33	275,02	171,34	178,00
5	Nộp ngân sách	"	3.503,81	3.951,72	3.910,48	
	<i>Trong đó, 3 loại thuế</i>		<i>3.216,16</i>	<i>3.604,38</i>	<i>3.593,74</i>	<i>3.548,70</i>
6	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	45.622,04	53.606,19	57.916,84	57.067
7	SP dịch vụ công ích (nếu có)					
8	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	415,65	641,20	91,99	55,46
8.1	<i>Nguồn ngân sách</i>	<i>"</i>				
8.2	<i>Vốn vay</i>	<i>"</i>		<i>141,32</i>		
8.3	<i>Vốn khác</i>	<i>"</i>	<i>415,65</i>	<i>499,88</i>	<i>91,99</i>	<i>55,46</i>
9	Tổng lao động (bình quân)	Người	1.384	1.417	1.497	1.555
10	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	281,71	281,65	293,20	316,3
10.1	<i>Quỹ lương người quản lý</i>	<i>"</i>	<i>4,79</i>	<i>5,00</i>	<i>4,70</i>	<i>4,8</i>
10.2	<i>Quỹ lương người lao động</i>	<i>"</i>	<i>276,92</i>	<i>276,65</i>	<i>288,50</i>	<i>311,5</i>

**MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA
NHÓM CÔNG TY THUỐC LÁ THĂNG LONG (BIỂU 2)**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	ƯTH 2021
1	Sản phẩm chủ yếu SX	Triệu bao	922,77	948,64	898,70	915,60
1.1	<i>Thăng Long Bao cứng</i>	<i>Triệu bao</i>	<i>456,04</i>	<i>506,39</i>	<i>446,74</i>	<i>473,60</i>
1.2	<i>Thăng Long bao mềm</i>	"	<i>303,04</i>	<i>305,95</i>	<i>303,41</i>	<i>296,00</i>
1.3	<i>Thăng Long Slim</i>	"	<i>93,24</i>	<i>87,60</i>	<i>106,30</i>	<i>108,00</i>
1.4	<i>Vinataba</i>	"	<i>70,45</i>	<i>48,69</i>	<i>42,26</i>	<i>38,00</i>
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu bao	1.652,50	1.790,80	1.768,38	1.779,00
2.1	- Nội tiêu	"	1.044,70	1.032,60	1.075,09	1.053,00
2.2	- Xuất khẩu	"	607,80	758,20	693,28	726,00
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.208,24	6.732,84	6.656,55	6.549,00
4	Lợi nhuận trước thuế	"	303,12	313,31	182,44	196,40
5	Nộp ngân sách	"	4.000,71	4.440,16	4.947,89	
	<i>Trong đó, 3 loại thuế</i>		<i>3.701,15</i>	<i>4.076,38</i>	<i>4.102,35</i>	<i>4.045,54</i>
6	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	70.090,27	89.067,86	79.134,18	
7	SP dịch vụ công ích					
8	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	437,34	649,99	106,21	85,15
8.1	<i>Nguồn ngân sách</i>	"				
8.2	<i>Vốn vay</i>	"	<i>21,35</i>	<i>141,32</i>		<i>5,00</i>
8.3	<i>Vốn khác</i>	"	<i>415,99</i>	<i>508,67</i>	<i>106,21</i>	<i>80,15</i>
9	Tổng LĐ (bình quân)	Người	2.401	2.475	2.698	2.698
10	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	376,84	388,05	426,78	426,78
10.1	<i>Quỹ lương người quản lý</i>	"	<i>9,77</i>	<i>10,36</i>	<i>9,35</i>	<i>9,35</i>
10.2	<i>Quỹ lương người lao động</i>	"	<i>367,07</i>	<i>377,69</i>	<i>417,43</i>	<i>417,43</i>

2. Tình hình đầu tư tại các Công ty con

2.1. Danh sách các Công ty mà Công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

Hiện tại, Công ty thuốc lá Thăng Long nắm giữ 100% vốn điều lệ tại 3 Công ty:

- Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bắc Sơn;
- Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hóa;
- Công ty TNHH Thuốc lá Đà Nẵng.

2.2 Tình hình đầu tư vốn

Đơn vị tính: đồng.

Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ				Tỷ lệ vốn góp của Thăng Long (%)
		31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020	Ước năm 2021	
Công ty TNHH MTV Thuốc lá Bắc Sơn	Phường Đáp Cầu, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	117.198.903.631	117.198.903.631	117.198.903.631	117.198.903.631	100
Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hóa	Thị trấn Hà Trung, Hà Trung, Thanh Hóa	111.896.742.003	134.171.427.845	134.171.427.845	134.171.427.845	100
Công ty TNHH Thuốc lá Đà Nẵng	Số 1, Đõ Thúc Tịnh, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng	164.667.000.000	164.667.000.000	164.667.000.000	164.667.000.000	100

2.3 Tình hình tài chính các Công ty con:

a. Công ty Thuốc lá Bắc Sơn

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Sản lượng tiêu thụ	Triệu bao	74,40	79,21	42,28
1.1	- Nội tiêu	"	40,50	38,03	34,29
1.2	- Xuất khẩu	"	33,90	41,18	7,99
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	408,66	404,58	296,83
3	Lợi nhuận trước thuế	"	13,82	13,35	0,52
4	Nộp ngân sách	"	189,72	184,87	193,30
	<i>Trong đó, 3 loại thuế</i>		189,06	184,43	192,93
5	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	4.773,46	5.996,90	3.141,00

b. Công ty Thuốc lá Thanh Hóa

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Sản lượng tiêu thụ	Triệu bao	189,80	238,88	155,89
1.1	- Nội tiêu	"	49,20	45,50	49,29
1.2	- Xuất khẩu	"	140,60	193,38	106,60
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	888,20	1.024,56	713,20
3	Lợi nhuận trước thuế	"	21,19	22,91	6,22
4	Nộp ngân sách	"	291,36	301,49	321,49
	<i>Trong đó, 3 loại thuế</i>		280,24	286,38	313,28
5	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	19.400,57	29.461,37	13.239,68

c. Công ty Thuốc lá Đà Nẵng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Sản lượng tiêu thụ	Triệu bao	2,80	32,27	37,54
1.1	- Nội tiêu	"	0,70	0,15	0,38
1.2	- Xuất khẩu	"	2,10	32,12	37,16
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	31,44	101,62	119,35
3	Lợi nhuận trước thuế	"	1,82	8,13	8,46
4	Nộp ngân sách	"	3,14	1,64	2,93
	<i>Trong đó, 3 loại thuế</i>		<i>3,01</i>	<i>1,32</i>	<i>2,40</i>
5	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD	294,20	3.404,24	4.836,66

Công ty Thuốc lá Thăng Long trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Cục phát triển DN- Bộ KH-ĐT;
- TCT Thuốc lá Việt Nam;
- HDTV, Ban GD;
- Ban KS Cty, Ban KSNB;
- PC, VP HDTV, TCKT;
- Lưu: VT, KHVT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
THÀNH VIÊN HDTV
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Kiên
Nguyễn Hữu Kiên

N.H.H. I/O